

NỘI DUNG ÔN TẬP ĐỊA LÝ 7 HỌC KỲ 1 NĂM HỌC 2021 - 2022

1. Đặc điểm (nhiệt độ, kiểu khí hậu, mưa, cảnh quan) 3 kiểu môi trường chính của đới ôn hòa: Ôn đới Hải dương, ôn đới Lục địa, Địa Trung Hải.

- Môi trường ôn đới hải dương: Ấm ướt quanh năm, mùa hạ mát mẻ, mùa đông không lạnh lắm. Cảnh quan đặc trưng là rừng lá rộng.
- Môi trường ôn đới lục địa: Mùa đông lạnh và tuyết rơi nhiều, mùa hạ nóng. Lượng mưa giảm dần. Cảnh quan đặc trưng là rừng lá kim.
- Môi trường Địa trung hải: Mùa hạ khô nóng, mùa đông ẩm áp, mưa vào thu đông. Cảnh quan đặc trưng là rừng lá cứng, cây bụi.

2. Hiện trạng, nguyên nhân, hậu quả gây ô nhiễm không khí ở đới ôn hòa.

- Hiện trạng: bầu khí quyển bị ô nhiễm nặng nề.
- Nguyên nhân: khói bụi từ các nhà máy và phương tiện giao thông thải vào khí quyển.
- Hậu quả: tạo nên những trận mưa axit, tăng hiệu ứng nhà kính, khiến Trái đất nóng lên, khí hậu toàn cầu biến đổi, băng 2 cực tan ra, mực nước đại dương dâng cao, thủng tầng ôzôn...

3. Đới lạnh và hoang mạc? Sự thích nghi của thực vật và động vật ở hoang mạc và đới lạnh.

Đới lạnh:

- Đặc điểm: khí hậu khắc nghiệt, lạnh lẽo, mùa đông rất dài, mưa ít và chủ yếu dưới dạng tuyết rơi, đất đóng băng quanh năm.
- Nguyên nhân: Nằm ở vĩ độ cao.

- Thực vật: chỉ phát triển được vào mùa hạ ngắn ngủi, cây cối còi cọc, thấp lùn, mọc xen lẫn với rêu, địa y.
- Động vật: có lớp mỡ dày, lông dày, hoặc lông không thấm nước, một số động vật ngủ đông hay di cư để tránh mùa đông lạnh.

Hoang mạc

- Phần lớn các hoang mạc nằm dọc theo 2 chí tuyến hoặc giữa đại lục Á - Âu.
 - Khí hậu: khô hạn, khắc nghiệt, động, thực vật nghèo nàn.
 - Nguyên nhân: nằm ở nơi có áp cao thống trị, hoặc ở sâu trong nội địa,...
 - Thực vật, động vật thích nghi với môi trường khô hạn khắc nghiệt bằng cách tự hạn chế sự mất hơi nước, tăng cường dự trữ nước và chất dinh dưỡng trong cơ thể.
- Ví dụ:** Cây có bộ rễ sâu và tỏa rộng, cây có thân hình chai để dự trữ nước trong thân như cây bao báp, cây xương rồng lá biến thành gai... để tăng cường dự trữ nước và chất dinh dưỡng trong cơ thể.

4. Môi trường vùng núi.

- Thay đổi theo độ cao: Sự phân tầng thực vật ở vùng núi cũng gần giống như khi đi từ vĩ độ thấp lên vĩ độ cao.
- Thay đổi theo hướng sườn:
 - + Ở những sườn đón nắng, các đai thực vật nằm cao hơn sườn khuất nắng.
 - + Ở sườn đón gió thực vật đa dạng, phong phú hơn vì ẩm hơn.

5. Vị trí địa lý Châu Phi.

- Diện tích: hơn 30 triệu km²

- Đại bộ phận lãnh thổ châu Phi nằm giữa 2 chí tuyến, tương đối cân xứng hai bên đường xích đạo.

- Tên các biển, đại dương bao quanh : Châu Phi tiếp giáp với Địa Trung Hải ở phía Bắc, phía tây giáp Đại Tây Dương, đông bắc giáp với Biển Đỏ, đông nam giáp với Ấn Độ Dương ngăn cách với Châu Á bởi kênh đào Xuy-ê.

6. Hình dạng, địa hình và khoáng sản Châu Phi:

- Hình dạng: châu Phi có dạng hình khối, đường bờ biển ít bị chia cắt, rất ít vịnh biển, bán đảo, đảo.

- Địa hình: tương đối đơn giản, có thể coi toàn bộ lục địa là khối sơn nguyên lớn.

- Khoáng sản: phong phú, nhiều kim loại quý hiếm (vàng, uranium, kim cương...)

7. Khí hậu Châu Phi

- Do phần lớn lãnh thổ nằm giữa 2 chí tuyến, ít chịu ảnh hưởng của biển nên châu Phi có khí hậu nóng, khô bậc nhất trên thế giới.

- Hoang mạc chiếm diện tích lớn ở châu Phi.

- Do vị trí nằm cân xứng hai bên đường xích đạo nên các môi trường tự nhiên nằm đối xứng qua xích đạo. **Dẫn chứng:**

+ Môi trường xích đạo: gồm bồn địa Công-gô và một dải hẹp ở ven vịnh Ghi-nê.

+ Hai môi trường xavan nằm ở phía bắc và phía nam xích đạo.

+ Hai môi trường hoang mạc chí tuyến gồm hoang mạc Xa-ha-ra ở Bắc Phi và hoang mạc Ca-la-ha-ri ở Nam Phi.

+ Hai môi trường cận nhiệt đới khô gồm dãy At-lat và vùng đồng bằng ven biển Bắc Phi, vùng cực Nam châu Phi.

8. Sự bùng nổ dân số ở các nước đang phát triển đã tạo sức ép gì đối với tình hình kinh tế - xã hội

- Sự bùng nổ dân số ở các nước đang phát triển đã tạo sức ép đối với việc làm, phúc lợi xã hội, môi trường, kìm hãm sự phát triển kinh tế - xã hội,...

9. Quần cư nông thôn và quần cư đô thị về mật độ dân số, hoạt động kinh tế, lối sống

- Quần cư nông thôn: có mật độ dân số thấp, làng mạc, thôn xóm thường phân tán gần với đất canh tác, đồng cỏ, đất rừng, hay mặt nước, dân cư sống chủ yếu dựa vào sản xuất nông, lâm, ngư nghiệp. Lối sống theo phong tục tập quán, truyền thống.

- Quần cư đô thị: có mật độ dân số cao, dân cư sống chủ yếu dựa vào sản xuất công nghiệp và dịch vụ. Lối sống hiện đại.

HS ôn tập trực tuyến các bài 1, 13,21,23,25,26,27